

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

...oOo...

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 01-MAT/MCM/2023

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm.

Tên tổ chức, cá nhân: Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.

Địa chỉ: Tiểu khu Cơ Quan, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, Việt Nam.

Điện thoại: 02123. 866065.

Fax: 02123.866184

Email: Mocchaumilk@mcmilk.com.vn

Mã số doanh nghiệp: 5500154060

Số giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn FSSC 22000: VN009007 do Công ty TNHH Bureau Veritas Certification Holding SAS, chi nhánh UK chứng nhận và cấp ngày 20/02/2023.

II. Thông tin về sản phẩm.

1. Tên sản phẩm: Sữa tiết trùng Matcha Sôcôla.

2. Thành phần: Sữa (93,2%) (sữa tươi, nước, sữa bột, chất béo sữa), đường, bột cacao (4,2 g/l), chất ổn định (471, 407, 412), bột matcha (1,05 g/l) hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm.

Thông tin cảnh báo: Có chứa sữa.

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 06 tháng kể từ ngày sản xuất.

Hạn sử dụng và ngày sản xuất: Xem trên hộp.

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì.

- Quy cách đóng gói: Thùng tích thực 180 ml/hộp, 110 ml/hộp.

- Chất liệu bao bì: Bao bì 6 lớp được hàn kín đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm theo quy định của Bộ Y Tế.

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm.

- Sản xuất tại Việt Nam bởi Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu.

- Địa chỉ: Tiểu khu Cơ Quan, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

III. Mẫu nhãn sản phẩm.

Phụ lục đính kèm.

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm.

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

- Theo quy định của văn bản kỹ thuật: QCVN 5-1:2010/BYT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng.

+ Các chỉ tiêu hóa lý:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Mức quy định
1	Hàm lượng Protein sữa	%	$\geq 2,7$

+ Giới hạn các chất nhiễm bẩn:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Hàm lượng Chì	mg/kg	0,02
2	Hàm lượng Aflatoxin M1	$\mu\text{g/kg}$	0,5
3	Hàm lượng Aldrin	mg/kg	0,006
4	Hàm lượng Benzyl penicilin	$\mu\text{g/kg}$	4
5	Hàm lượng Clortetracyclin	$\mu\text{g/kg}$	100
6	Hàm lượng Cyfluthrin	mg/kg	0,04
7	Hàm lượng DDT	mg/kg	0,02
8	Hàm lượng Dieldrin	mg/kg	0,006
9	Hàm lượng Dihydrostreptomycin	$\mu\text{g/kg}$	200
10	Hàm lượng Endosulfan	mg/kg	0,01
11	Hàm lượng Gentamicin	$\mu\text{g/kg}$	200
12	Hàm lượng Oxytetracyclin	$\mu\text{g/kg}$	100
13	Hàm lượng Procaine Benzylpenicilin	$\mu\text{g/kg}$	4
14	Hàm lượng Spiramycin	$\mu\text{g/kg}$	200
15	Hàm lượng Streptomycin	$\mu\text{g/kg}$	200
16	Hàm lượng Tetracyclin	$\mu\text{g/kg}$	100

+ Chỉ tiêu vi sinh vật:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị	Giới hạn tối đa
1	Enterobacteriaceae	CFU/g	< 1
2	Listeria monocytogenes	CFU/g	≤ 100

- Tiêu chuẩn nhà sản xuất: Số 01-MAT/MCM/2023.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố./.

Mộc Châu, ngày 01 tháng 8 năm 2023

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam

VN_T940_11_T0083C_T940_20_T0053C
T940_30_T0054C_T940_40_P0045C
T940_51_P7738C_T940_61_P2736C



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam

NỘI DUNG NHÃN SẢN PHẨM



TỔNG GIÁM ĐỐC
Phạm Hải Nam